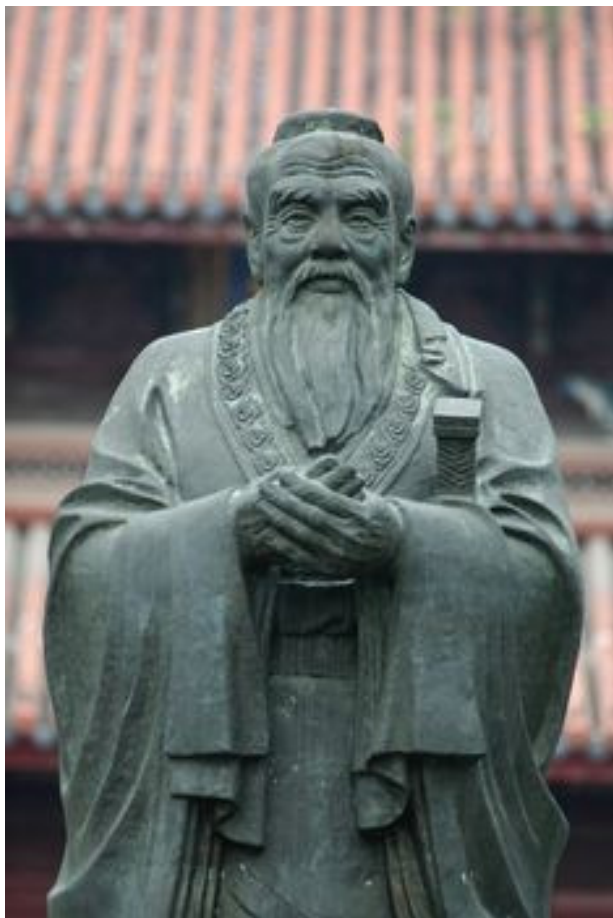


## NHO MÀ KHÔNG DỊCH

*Hà Thất Lang*

Nói tới đạo Nho, người ta thường nghĩ ngay tới cái nền luân lý Khổng Mạnh. Cũng như nói tới nhà Nho, người ta chỉ nhớ tới mấy nhà đạo đức sống theo tiêu chuẩn cứng nhắc của cái nền luân lý vừa kể đó. Trong khi bao trùm lên trên cái nền luân lý đời thường đó (nhon, nghĩa, lễ, trí, tín; trung, hiếu, đễ; lễ, nghĩa, liêm, si, ...) đạo Nho có cái triết lý của kinh Dịch gọi là Dịch lý thì người ta cố tình quên đi, hay chỉ chịu bỏ công ra nghiên cứu để áp dụng vào việc bói toán (quẻ Dịch) mà thôi. Còn nhà Nho thì có đại Nho với tiểu Nho mà người ta không để ý phân biệt.

Dịch lý chủ trương mọi sự mọi việc



trong vũ trụ đều đổi thay tiến hóa theo chu kỳ và theo hoàn cảnh môi trường của mỗi thời

đoạn. Hoàn cảnh mới, môi trường mới thì sẽ có vận hội mới. Những nhà hiền triết cách mạng là những kẻ nhìn rõ những sự đổi thay trong đời mình đang sống cũng như dự kiến được những đổi thay tất yếu sẽ tới trong đời sau nên mới can đảm để xướng lên những sự cải cách tương ứng cho một vận hội mới theo nguyên lý của Dịch. Rủi cho nước Tàu và mấy nước chịu ảnh hưởng trong đó có Việt Nam ta là ít có được mấy nhà hiền triết có đầu óc cách mạng như vậy, mà đầy dẫy những nhà làm chính trị (sau Khổng Tử) cũng được gọi là nhà Nho đấy, nhưng vì lợi ích chính trị riêng của cá nhân hay dòng họ mình mà muốn giữ nguyên trạng xã hội càng lâu càng tốt theo cái nền luân lý của Khổng Mạnh (lớp lang trên dưới, tam cương ngũ thường) vì nó có lợi cho vua tôi của họ. Nếu ai mà có tư tưởng cách mạng (thí dụ như đòi bỏ chế độ “truyền tử” để thay bằng chế độ “truyền hiền” hầu chọn người lên nối ngôi vua chẳng hạn) thì bị ghép vào tội “đại nghịch vô đạo” có thể bị chết chém hay bị tru di tam tộc. Cái tội “phản động” mà cộng sản chụp lên đầu các nhà hoạt động dân chủ bằng tư tưởng như Lê chí Quang, Nguyễn Vũ Bình, Lê thị Công Nhân cùng với các blogger tranh đấu cho tự do dân chủ trong nước chính là cái tội đại nghịch vô đạo của thời vua chúa đó vì dám đòi bỏ cộng sản để theo dân chủ.

Những nhà hiền triết sống theo đạo đức luân lý Khổng Mạnh, lại biết suy tư theo triết lý của Dịch để áp dụng đạo vào đời thì được gọi là đại Nho. Họ có thể sống theo công thức “đắc chí, dĩ dân do chi; bất đắc chí, độc hành kỳ đạo”. Đắc chí là được đời (dân hay vua) hiểu mình và chịu xài mình (cho mình cơ hội thi thố tài năng, sở học, nói tắt là được “tiên vi quan”)

thì mình sẽ do theo dân ý (của thời đó) mà phục vụ cho đời (của thời đó). Còn không may mà bất đắc chí (bị dân cho là gàn, ăn cơm dưới đất nói chuyện trên trời, như là bị ông vua không xài vì không có lợi cho việc đề đầu cỡi cỗ thiên hạ của ông nên thất bại trên con đường thi cử hoạn lộ, không được xuất sĩ ra làm quan, chỉ có thể “thối vi sư” là cùng), thì sẽ sống riêng theo con đường của mình đã chọn với những cái giá phải trả của nó (cô đơn, thanh bần, ẩn dật, vân vân...) Ở thời phong kiến vua chúa, bất đắc chí còn có thể độc hành kỳ đạo, một mai một cuộc một cần câu, sống một cuộc đời an bần lạc đạo như đại Nho Nguyễn Bình Khiêm. Chớ còn sống vào thời phong kiến hiện đại hóa của mấy “đồng chí” nhà ta, thì bất đắc chí mà muốn độc hành kỳ đạo coi bộ khó hơn nhiều, như là muốn “thối vi sư” như Hà Sĩ Phu là tìm cách giáo dục soi sáng cho đời bằng những tư duy minh triết theo cung cách của một bậc đại Nho thì càng khó hơn nữa, bởi vì nếu không bị tù đầy giam hãm đã man trong nhà tù nhỏ, thì cũng bị quản chế đối xử thiếu văn hóa trong nhà tù lớn.

Những nhà chính trị thực dụng xem cái học theo Khổng Mạnh là cái cần câu cơm hay cái phương tiện mưu tìm danh lợi bất chấp thủ đoạn thì bị gọi là tiểu Nho mà hình thái thấp nhưt của họ là bọn hủ Nho, chỉ biết học thuộc lòng và mù quáng khư khư giữ chặt những giáo điều học được hay bị nhồi sọ phải theo, mà không dám hay không chịu suy nghĩ ra ngoài khuôn sáo có sẵn dù thời thế đã đổi thay. Những ngài tiểu Nho này biết Dịch lý chớ chẳng phải không, nhưng mà họ chịu đắm ăn xôi, sống theo công thức “chó của

Đạo Chích sửa vua Nghiêu” để bảo vệ nòi com của họ, bảo vệ và khuôn phò triệt để ông vua hay cái triều đại, cái thể chế gọi là chính thống mà họ đang phục vụ bằng cái khuôn phép của Khổng Mạnh rất tiện và lợi cho việc chặn dân trị nước của thời cổ. Các ngài tiểu Nho này luôn luôn là lực cản của một xã hội muốn tiến bộ, thời nào cũng có, mà khổ nổi họ thường là những người thành công nhưt xét theo tiêu chuẩn cơm áo gạo tiền, no cơm ấm cất, vinh thân phì gia, ai chết mặc ai, tiền thầy bỏ túi. Vì họ thành công như vậy nên thường nắm được thực quyền lãnh đạo quần chúng, cai trị toàn dân, và xu hướng tự nhiên của họ là bịt miệng những tiếng nói của những nhà tư tưởng có tư duy mới hay đề xướng lên những chương trình cải cách không có lợi cho họ. Đối với những thành phần tiên tiến dần thân vào hành động cụ thể thì càng bị họ đàn áp tàn nhẫn, thô bạo, và thiếu văn hóa hơn với lực lượng công an tàn bạo và hệ thống tòa án kăng gu ru của họ.

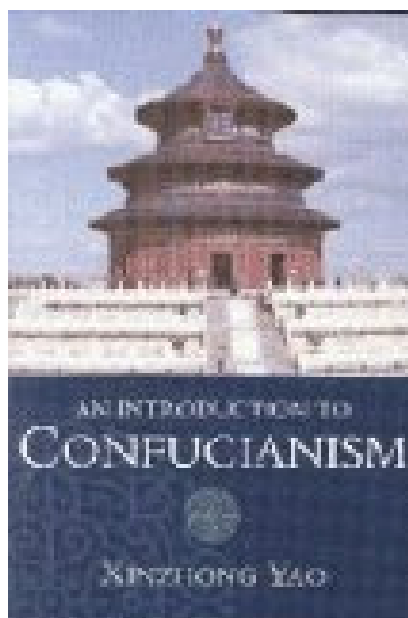


Nước Tàu bị giặc chậm tiến chế ngự trong một giặc ngu dài hằng ngàn năm cũng vì cái nạn mà người viết xin tạm đặt cho cái tên là “Nho mà không Dịch” của mấy đấng tiểu Nho này. Cái phiên bản của những

tiểu Nho bên Tàu lại trở thành những hủ Nho bên Việt Nam ta. Cái tính “bảo hoàng hơn vua” không biết có phải là dân tộc tính của Việt Nam ta hay không mà khi ta theo Nho thì ta Nho (lâu) hơn Tàu; khi ta theo cộng sản thì ta cộng sản (lâu) hơn cả Nga. Nay mai mà ta dân chủ, không chừng ta sẽ dân chủ (lâu) hơn cả Âu Mỹ nữa. Tàu ta cho tới khi thấy bị thua thiệt quá nhiều với nền văn minh cơ giới của Tây

phương rồi thì mới bưng tỉnh, không còn khu khu giữ những nếp suy tư và sinh hoạt theo những giáo điều của nền văn hóa cũ nữa. Nhưng lại rơi vào một thái cực khác của chủ thuyết Mác Lê, mà xét cho cùng thì cũng là một biến thái của tình trạng Nho mà không Dịch vừa nói ở trên mà thôi. Nghĩa là khi họ chụp được một học thuyết mới, có nhiều tư tưởng cấp tiến để đem ra áp dụng để vận động và lôi kéo quần chúng về phía họ và nhờ đó có được một sức mạnh vô địch, học được nhiều phương thức sắt máu để chặn dân trị nước hữu hiệu rồi thì họ ngưng đọng học thuyết đó lại ở những gì tiện, lợi và rẻ tiền cho mục đích chính trị của họ. Sống trong chế độ của họ, ai mà thấy trước được những đổi thay mới rồi đề xướng lên những cải cách cho thích hợp với một vận hội mới, thì cũng bị hủy diệt với cái tội phản động dưới tội danh “lợi dụng tự do dân chủ để chống lại nhà nước.” Ngay bây giờ đây, tự do dân chủ đang thắng lớn trước thoái trào của cộng sản, cho nên được xem như là một cứu cánh cho nhân loại. Bây giờ, có một kẻ nào bắt chước các bậc đại Nho nói trên để đề xướng cổ võ cho một cái gì khác hơn là cái cứu cánh đó, thử xem có bị thiên hạ xúm lại đập như là đập một con chó điên hay không?

Người ta bị mấy nhà Nho mà không Dịch vật lên vật xuống nên tối tăm mặt mũi mà không thấy đường để vạch mặt chỉ trán mấy thủ phạm tiểu Nho của mọi thời đại đó, lại lo nghiên cứu để đổ tội lên ông Khổng ông Mạnh theo lối trăm đầu đổ đầu tằm. Có người thì nêu ý kiến rằng cộng sản Việt Nam hiện tại là “Khổng giáo hiện đại hóa” với cái hệ thống dọc vua trên hết, dưới là quan, chót cùng mới tới



dân, nay được biến thái thành Đảng thay cho vua trên chóp bu, lớp cán bộ thay cho quan, còn lại là dân đen dưới hạ tầng. Mà đã là dân thì phải phục tùng vô điều kiện đối với quan và trung thành tuyệt đối với vua. Cái khẩu hiệu “trung với đảng” là một cuộc tráo bài từ cái “quân thân cương” của thời Khổng Tử đó. Cuộc tráo bài đó đang được hiện đại hóa bằng sự thành lập hàng ngàn cái viện Khổng Tử trong và ngoài nước để đề cao tinh thần trung quân của Khổng giáo nay được sửa sắc đẹp lại thành trung với nhà nước, trung với đảng. Trước đó, tác giả của Tổ Quốc Ăn Năn Nguyễn Gia Kiểng thì kết luận đại ý rằng: Nếu Việt Nam muốn tiến bộ thì phải gột sạch tàn tích của nền văn hóa Khổng giáo và làm sáng tỏ vai trò tai hại của Khổng Nho trong lịch sử chúng ta. Nền văn hóa Khổng giáo sở dĩ tai hại là vì có bọn tiểu Nho hay bọn đảng viên cộng sản ngưng đọng hay tráo bài những kỹ thuật trị dân của Khổng giáo lại làm cái công cụ có lợi riêng cho họ. Muốn gột sạch tàn tích thì gột sạch những tai hại của sự ngưng đọng hay tráo bài đó, chớ không nên và không thể gột sạch hết những gì của nền văn hóa Khổng giáo, vì đó là một nền văn hóa hợp với tính người, được áp dụng cho con người của mọi thế hệ nếu nó được canh tân cập nhật theo thời thế đúng theo Dịch lý. Kêu gọi gột bỏ tất cả những kỹ cương luân thường đạo lý của Khổng Mạnh thì cũng gần như nói: muốn xây dựng Xã Hội Chủ Nghĩa thì phải đào tạo con người mới Xã Hội Chủ Nghĩa vậy. Con người mới XHCN này chúng ta đã bắt đầu nhận diện ra được rồi. Đó là những con người xem nhân nghĩa lễ trí tín là tàn tích của một xã hội phản khoa học, phản tiến bộ. Đối với họ, làm chính trị mà giữ nếp ngũ thường là ngu, là thua kém đối phương. Khi nắm được quyền cai trị dân rồi

thì những con người mới XHCN này liền thi hành ngay bài học của Mao Trạch Đông rằng “quyền lực chính trị phát ra từ họng súng” để triển khai những chính sách bất nhân bất nghĩa, triệt để áp dụng những thủ đoạn dối gạt vô liêm sỉ không cần giữ chữ tín với dân gì hết.

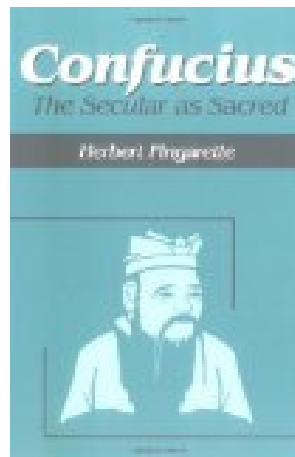
Con người của những thế hệ kế tiếp có thể đổi thay, nhưng nếu nhân tính vẫn còn, thì nhân nghĩa lễ trí tín của Khổng giáo đời nào cũng nên được duy trì, nếu cần thì cải tiến lại cho hiện đại. Nếu chịu noi theo tinh thần của Dịch lý, thì những tam cương ngũ thường, tam tòng tứ đức, nói chung là luân lý của Khổng Mạnh đời nào cũng có thể mài dũa, đẽo gọt, điều chỉnh lại mà xử dụng được cả vì tính chất nhân bản của nó. Trừ phi nhân loại không còn là gồm đa số người do cha sanh mẹ đẻ như chúng ta, mà là “người” (trong dấu ngoặc) do từ trong ống nghiệm chui ra, hay do phương pháp nhân bản vô tính (cloning) mà được sản xuất hàng loạt rồi chiếm đa số, thì sự mài dũa đẽo gọt theo tinh thần Dịch lý nói trên vẫn còn khả thi được.

Ông Khổng ông Mạnh đặt để ra một nền luân lý áp dụng cho một xã hội nông nghiệp cổ sơ, vừa mới rời bỏ nếp sống săn bắt để bước sang nếp sống trồng trọt chăn nuôi, đất rộng người thưa, của cải thiên nhiên không đến đâu phải tranh đấu nghiệt ngã lắm mới sinh tồn, lòng người không lắt léo phức tạp hay ác độc vì nhu cầu tranh sống mà phải có. Thời biểu sinh hoạt của xã hội đó tính bằng đời người, bằng con giáp, bằng năm, bằng mùa, bằng con trăng, hay bằng ông mặt trời là cùng. Làm việc, ăn uống, nghỉ ngơi, vui chơi, đám ma, đám cưới, đám giỗ, đám cúng gì gì cũng theo cái nhịp sống với những thời lượng thừa thãi như vậy.

Khổng Tử quan sát thiên văn địa lý và nhứt là nhân tâm để tìm hiểu mệnh trời và dựa theo ý trời để dựng lên cái mà người ta gọi là cái nền văn hóa Khổng giáo được nhắc đến bên trên. Cái ý trời hay cái thiên mệnh gì gì đó cũng được quan sát tìm hiểu theo thời biểu sinh hoạt, theo môi trường sống, theo tâm địa chất phác của con người thời đó để mà tìm một cách sống theo đạo Trung Dung, thuận theo mệnh trời, hợp với lòng người, cư xử phải chăng với đồng loại, mưu tìm hạnh phúc trong cái môi trường sống đương hữu. Tam cương (quân thần cương, phụ tử cương, phu thê cương), ngũ thường (nhân, nghĩa, lễ, trí, tín) được đặt ra cũng là để sống cho ăn khớp với cái xã hội đó.

Sống vào thời Xuân Thu, Khổng Tử triệt để xiềng dương chế độ phong kiến, chủ trương trên có “thiên tử”, dưới có các “chư hầu” đề trị quốc bình thiên hạ. Sang đời sau, khi chế độ phong kiến không còn đặc dụng trong việc chấn dân trị nước nữa, thì Nho giáo có được Mạnh Tử xướng lên chủ thuyết “dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh”, chấp nhận thực trạng chia thiên hạ ra thành nhiều quốc gia độc lập của thời Chiến Quốc. Xét cho cùng đường lối chính trị của Mạnh Tử phải được xem như là phản nghịch lại với chủ trương của Khổng Tử. Ấy vậy mà Mạnh Tử không mang tội khi sư diệt tổ mà được công nhận là người thừa tiếp chính thống sự nghiệp Nho giáo của Khổng Tử. Đó là biểu hiện của các bậc đại Nho, hành sự theo Dịch lý, điều chỉnh tư duy theo trào lưu mới, vận hội mới.

Sau đó một ngàn hai ngàn năm, những điều kiện kể trên đã thay đổi, tiến hóa có mà thoái hóa cũng có. Nếu những nhà cai trị là những bậc đại Nho biết tuân theo Dịch lý mà điều chỉnh cách tổ chức xã hội, chính quyền để giáo dục cải hóa dân trí theo kịp với xã hội





mới, nếp sống mới, tâm thuật mới của người dân, thì ông Không ông Mạnh có phải đỡ bị đổ thừa vì những kiệt tác tai hại của các ngài tiểu Nho hay không? Trong tam cương, thì ngày nay cái quân thần cương là cái khâu yếu nhất vì nó đề cao chữ “trung” của thần dân đối với vua chúa, nhưng không phải không có cách trau chuốt mài dũa lại xài cho xã hội hiện tại. Chẳng hạn như phải hiểu chữ “quân” trong quân thần cương theo nghĩa cập nhật của thời dân chủ. Quân là quân vương, là vua, mà trong thời dân chủ thì toàn dân là trời, là vua với cái ý niệm ý dân là ý trời. Trung với vua thời xưa nay trở thành trung với toàn dân, trung với quốc gia dân tộc, thì cái quân thần cương vẫn còn, nếu cần thì đặt cho nó một cái tên khác. Với cách suy luận thoáng như vậy, thì giá trị của phụ tử cương và phu thê cương vẫn còn trên năm sáu mươi phần trăm, nếu điều chỉnh vạm vá với luật nhân quyền, luật nam nữ bình quyền, luật cấm kỳ thị giới tính tuổi tác, thì giá trị của nó sẽ gần với một trăm phần trăm. Còn ngũ thường ngày nay có phải là những tàn tích của văn hóa Không giáo cần phải gột cho sạch, cần phải hủy diệt cho hết (chẳng hạn như để xây dựng con người mới XHCN không có lễ nghĩa liêm sỉ gì hết) hay không? Hỏi tức là trả lời.

Học thuyết cộng sản của Marx-Engels không phải hoàn toàn không có những điều khả thủ của nó, nếu bình tĩnh đứng trở lại cái hoàn cảnh xã hội khi những tư tưởng đó xuất hiện để mà xét. Chỉ vì nó cũng bị các ngài “tiểu Nho cộng sản” chiếm dụng rồi ngưng đọng nó lại trong kỹ thuật sách động quần chúng, cướp đoạt chính quyền, tự phong cho mình là giai cấp vô sản có độc quyền lãnh đạo theo hiến pháp do họ tự biên tự diễn hầu áp dụng chủ trương “quyền lực chính trị phát ra từ họng súng” mà kèm kẹp dân chúng trong chế độ độc tài đảng trị, vân vân... cho nên không đáp ứng được những nhu cầu tiến hóa của nhân loại, không bắt kịp nhịp sống của một vận hội mới,

thành ra nó bị chết yểu (ở xứ mấy ông tiểu Nho cộng sản), hoặc sống lây lất dưới một dạng quái thai (ở xứ của mấy ông hủ Nho cộng sản). Ông Lê bị đổ thừa còn có thể thông qua vì những “kỹ thuật” cách mạng của ông. Ông Mác bị đổ thừa vì những “tư tưởng” cách mạng của ông thì có phần nào đồng cảnh ngộ với ông Không đã bị đám học trò nó hại. Còn ông Xít thì chính là một loại tiểu Nho (loại đặc thế đến tột đỉnh) của chủ nghĩa Mác Lê vậy. Một tiểu Nho của mẫu quốc này mới sanh ra một tiểu Nho của Tàu là Mao chủ tịch và một hủ Nho của Việt Nam ta là cụ hay bác của các “đồng chí” bên nhà. Hủ Nho này có nghề “trồng người” bón toàn phân thứ dữ nên mới để lại cho đời một đám “đỉnh cao trí tuệ”, một đám con người mới XHVN, của Việt Nam ta ba bốn mươi năm sau như ta đang có.

Bước sang thế kỷ 21, cứ giả sử như tự do dân chủ nhân quyền toàn thắng trên khắp thế giới vì nó phù hợp với môi trường sống hiện tại, với nếp sống tính từng giờ (làm việc ăn lương giờ), từng ngày (làm việc sáng vác ô đi tối vác về có nghỉ weekend), với tâm thuật ít còn thiệt thà chất phác của con người hiện đại (được điều tiết bởi luật lệ đương hành), với tài nguyên của trái đất vẫn còn đủ dùng trong một thời gian dài nữa (nhưng bắt đầu có tranh giành ác liệt rồi), vân vân... Thế là sẽ nảy sanh ra một lớp tiểu Nho của thời đại dân chủ tự do nhân quyền. Lúc này bạn hay là tôi mà muốn làm nhà đại Nho, thử hình dung dự đoán ra một nếp sống của một xã hội mới của nhân loại trong một thế kỷ nữa rồi đề xướng lên những thay đổi có tính cách thích ứng với vận hội mới đó, thì những nhà quán quân về tự do dân chủ nhân quyền hôm nay sẽ xem chúng ta là những quái thai ngay. Đó chẳng qua cũng là một hiện tượng Nho mà không dịch vậy thôi.

Cái vận hội mới vừa dự kiến ở trên đây đại khái là phải thích dụng cho những hình thái

sinh hoạt như vậy: phần lớn những công việc “sáng vắc ô đi tối vắc về” với quần áo tươm tất xe cộ lãng xãng sẽ được thay bằng những những công tác ngồi nhà (hay nằm nhà, mặc áo thunng xà lòn cũng được) không cần di chuyển nhiều bằng xe cộ cũng không cần áo quần tươm tất bánh bao gì hết nhờ có máy điện toán; những việc nặng nhọc nguy hiểm sẽ do robot phụ trách; các dịch vụ mua sắm, ăn uống, giải trí, y tế và ngay cả những sinh hoạt tín ngưỡng cũng không cần rời khỏi nhà mà cũng được phục vụ đầy đủ và nhanh chóng (theo kiểu mua pizza được giao tận nhà, nếu bị giao trễ sau mấy phút gì đó thì khỏi trả tiền); những giao tiếp giữa người và người cũng được thao tác hay thực hiện khác với bây giờ nhờ những tiến bộ kỹ thuật (thử nhớ lại tốc độ tiến bộ của điện thoại cầm tay mà xem); nhân quyền được bảo vệ tối đa thì “thú quyền” biết đâu cũng được nâng cao theo một tỉ lệ nào đó (thử xem lại những dịch vụ y tế, khách sạn, thực phẩm vân vân... cung cấp cho chó mèo hiện nay mà xem); các robot có cái gọi là trí khôn nhân tạo (artificial intelligence) đã mạnh mà có khi còn khôn hơn con người nữa thì có luật bảo vệ quyền lập nghiệp đoàn, lập đảng cho “họ” để “họ” tranh cử cho thật là tự do, dân chủ, đa nguyên hay không? Những sinh hoạt dân chủ có tính cách tiêu biểu của thời nay như “rủ nhau đi bầu”, phổ thông đầu phiếu, tự do ngôn luận, tự do đảng phái, tự do nghiệp đoàn, tự do tín ngưỡng, cấm kỳ thị dưới mọi hình thức, vân vân... có còn hợp thời trong vận hội mới đó hay không? Hỏi như vậy không có nghĩa là cái gì của hôm nay đều phải xem là tàn tích phải gột sạch hết trong ngày mai như tác giả của Tổ Quốc Ăn Năn đề nghị phải làm với nền văn hóa Khổng giáo. Mà chỉ là sự gợi ý cho một cách suy tư trong tinh thần của Dịch lý mà thôi vậy.

Thử tưởng tượng một xã hội tương lai gồm đa số những “người” (viết trong dấu

ngoặc) không phải do cha sanh mẹ đẻ được đề cập ở phần trên mà áp dụng chế độ dân chủ của ta ngày nay một cách triệt để, thì bầu cử tự do và đối xử bình đẳng sẽ đưa đến kết quả thảm khốc như thế nào cho đám người (không có dấu ngoặc) đang trở thành thiểu số đó. Thảm khốc là vì người thì chịu sướng mà càng ngày càng ít chịu khổ vì nhiều lý do được công nhận là chính đáng, còn “người” thì cứ được sản xuất ra theo kiểu “đại trà” (dùng chữ của các “đồng chí” bên nhà) nếu không có biện pháp gián chỉ, thành ra sẽ tới một lúc người sẽ trở thành thiểu số, và “người” thì trở thành đa số. Mà đa số thì sẽ đoạt quyền lãnh đạo trong khuôn khổ luật pháp ưu việt của nền tự do dân chủ hôm nay. Chưa kể đám “người” này mà liên minh với đám robot, thì người đồng loại của ta chỉ có nước bị tiêu diệt mà thôi nếu không kịp dùng Dịch lý cho sớm để mưu sinh thoát hiểm. Ý người viết muốn nói là trước đó phải có thêm luật lệ “bất nhân” với đám “người” đó chẳng hạn như là cấm cản hay hạn chế sự sinh sản bất chính thống và không theo tự nhiên nọ. Nếu sinh sản rồi mà thấy “người” nào có dấu hiệu thiếu nhân tính thì xóa bỏ đi như cho các bản copy xấu vào máy xé giấy (shredder) vậy; mỗi “người” này trước khi được cấp quyền làm người thực sự, được nhập tịch và được cấp quyền công dân (để được quyền bầu cử và những quyền căn bản khác) thì phải được qua hệ thống luật thanh lọc với tất cả sự kỳ thị cần thiết để bảo vệ cho loài người chúng ta. Những “người” được “sản xuất” (chớ không phải được “sanh sản” tự nhiên) với mục tiêu cung cấp tim gan phèo phổi cấy cho người bệnh tật thì càng không được cho hưởng cái gọi là nhân quyền của ta ngày hôm nay nữa. Tới giai đoạn đó thì chẳng những ông Khổng ông Mạnh, mà những nhà quán quân của thuyết tự do dân chủ nhân quyền hôm nay cũng sẽ nhận câu “you’re fired!” của Ronald Trump nữa vậy.